TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHÁNH VĨNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2024/QĐST-DS	*Khánh Vĩnh, ngày 21 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2024/TLST - DS ngày 08 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng N**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 LH, phường T, Quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Toàn V: Ông Nguyễn Vũ Hồng K; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện K, tỉnh Khánh Hòa *(theo Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam)*.

* Bị đơn: **Ông Mang Văn T**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Nguyên đơn Ngân hàng N – chi nhánh huyện K và bị đơn ông Mang Văn T xác nhận số tiền gốc ông T còn nợ Ngân hàng N – chi nhánh huyện K là 66.900.000đ và tiền lãi, cùng phí phạt chậm trả đến ngày 13/5/2024 là 10.568.013đ.

Tổng cộng ông Mang Văn T còn nợ Ngân hàng N – Chi nhánh huyện K số tiền gốc và lãi tạm tạm tính đến ngày 13/5/2024: 77.468.013đ (bảy mươi bảy triệu bốn trăm sáu mươi tám ngàn không trăm mười ba đồng).

- Về phương thức và thời gian trả số tiền 77.468.013đ (bảy mươi bảy triệu bốn trăm sáu mươi tám ngàn không trăm mười ba đồng): Nguyên đơn Ngân hàng N – Chi nhánh huyện K và bị đơn ông Mang Văn T thống nhất: Chậm nhất đến ngày 01/6/2024 ông Mang Văn T trả đủ cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện K số tiền 77.468.013đ (bảy mươi bảy triệu bốn trăm sáu mươi tám ngàn không trăm mười ba đồng). Ngoài ra ông Mang Văn T còn phải chịu các khoản lãi, phí phát sinh sau ngày 13/5/2024 theo hợp đồng tín dụng số 4712-LAV-202000733/HĐTD đã ký ngày 12/8/2020 với Ngân hàng N – Chi nhánh huyện K cho đến khi trả hết khoản nợ gốc.

Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời tại Quyết định số 01/2024/QĐ-BPKCTT ngày 08/4/2024 và Quyết định số 01/2024/QĐ-SCBSQĐ ngày 09/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phong tỏa tài khoản của ông Mang Văn T để đảm bảo thi hành án.

Quy định chung: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Về án phí:** Nguyên đơn Ngân hàng N và bị đơn ông Mang Văn T mỗi bên phải chịu 968.350 đồng *(Chín trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm năm mươi đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn ông Mang Văn T đồng ý nộp án phí thay cho Ngân hàng N. Tổng cộng bị đơn ông Mang Văn T phải nộp 1.936.700 đồng *(Một triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn bảy trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền 1.892.250 đồng *(Một triệu tám trăm chín mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008525 ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Đương sự;
- Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa;
- Ngân hàng Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Chi nhánh huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa;

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thu Hiền

- Lưu hồ sơ vụ án.